

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ
Số: 228-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 2 tháng 6 năm 1981

QUYẾT ĐỊNH

Của Hội đồng Chính phủ số 228/CP ngày 2-6-1981

về việc cải tiến hệ thống giá bán buôn

Để định lại hệ thống giá bán buôn cho phù hợp với tình hình thay đổi về giá thiết bị, vật tư, hàng hoá nhập khẩu, giá mua nguyên vật liệu trong nước, tiền lương, khấu hao tài sản cố định;

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp ngày 23 tháng 5 năm 1981 về việc tiếp tục cải tiến công tác phân phối, lưu thông;

Theo đề nghị của đồng chí chủ nhiệm Ủy ban Vật giá Nhà nước,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Cùng với việc cải tiến hệ thống giá thu mua giá bán lẻ, cần đồng thời tiến hành cải tiến hệ thống giá bán buôn nhằm:

- Làm cho giá vật tư và hàng hoá (sản xuất trong nước và nhập khẩu) phù hợp với giá trị đã thay đổi, tạo điều kiện để tính giá thành, giá thu mua và giá bán lẻ được sát đúng hơn;
- Góp phần cải tiến quản lý, tăng cường hạch toán kinh tế, xoá bỏ hành chính bao cấp và đấu tranh thực hiện các định mức kinh tế - kỹ thuật, tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm;
- Góp phần phân phối hợp lý thu nhập quốc dân giữa các ngành kinh tế và giữa các khâu sản xuất, lưu thông, bán buôn, bán lẻ.

Hệ thống giá bán buôn mới sau khi được ban hành sẽ áp dụng trong thời gian kế hoạch 5 năm 1981 - 1985 và mang tính chất pháp lệnh; tất cả các ngành, các cấp, các tổ chức sản xuất, thương nghiệp, cung ứng vật tư, ngoại thương... đều phải chấp hành đúng đắn trong công tác

quản lý kinh tế và trong tất cả các mối quan hệ kinh tế giữa các ngành, các cấp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh.

2. Việc cải tiến hệ thống giá bán buôn được tiến hành trên bốn khâu:

- Giá bán buôn hàng nhập khẩu.
- Giá bán buôn vật tư; cước vận tải; cước dịch vụ trong sản xuất.
- Giá xí nghiệp.
- Giá bán buôn công nghiệp.

3. Về giá bán buôn hàng nhập khẩu. Giá bán buôn hàng nhập khẩu được xây dựng theo các nguyên tắc sau đây:

a) Phải xét điều kiện sản xuất trong nước, nhu cầu nhập khẩu và lợi ích của nền kinh tế quốc dân mà định giá cho sát với từng loại hàng.

- Đối với những sản phẩm nhập khẩu mà trong nước đã có sản xuất và bảo đảm được phần lớn nhu cầu thì nói chung phải căn cứ vào chính sách giá của Nhà nước và dựa vào giá trị đã hình thành trong nước mà định giá.

- Đối với những sản phẩm trong nước chưa sản xuất hoặc sản xuất mới bảo đảm được một phần nhỏ nhu cầu và còn phải nhập khẩu trong thời gian dài thì dựa vào giá vốn nhập khẩu và vận dụng chính sách khuyến khích sản xuất và tiết kiệm tiêu dùng để định giá.

b) Giá bán buôn hàng nhập khẩu tạm thời được tính từ giá vốn nhập khẩu cộng (+) hoặc trừ (-) thu bù chênh lệch ngoại thương theo chế độ hiện hành.

Giá vốn nhập khẩu là giá mua bằng ngoại tệ được quy ra tiền Việt Nam theo tỷ giá kết toán nội bộ, cộng (+) với các chi phí nhập khẩu cần thiết (cước vận tải, bảo hiểm, lãi suất tín dụng, chiết khấu kinh doanh ngoại thương theo từng loại hàng).

- Nếu là vật tư, hàng hoá chỉ nhập khẩu từ khối SEV thì lấy giá bình quân 5 năm 1981 - 1985 của khối này, cộng (+) thêm chi phí cần thiết nói trên.

- Nếu là vật tư, hàng hoá chỉ nhập khẩu của thị trường tư bản thì lấy giá bình quân của thị trường này trong năm 1980 và năm 1981, có dự kiến những sự biến đổi giá trong thời kỳ 5 năm tới, cộng (+) thêm chi phí cần thiết nói trên.

- Nếu là vật tư, hàng hoá nhập khẩu của cả hai thị trường thì lấy giá bình quân gia quyền của cả hai thị trường, cộng (+) thêm chi phí cần thiết nói trên.